

Sheep Placenta Powder – Nhau thai cừu

Tên gọi: Chiết xuất nhau thai cừu
Xuất hiện: Bột màu nâu nhạt, màu ngà ngà

Nhau thai cừu là một nguyên liệu thiên nhiên vô cùng quý hiếm được con người tận dụng từ cách đây rất lâu đời. Với hàm lượng dinh dưỡng đặc biệt, chiết xuất từ nhau thai giúp làm trẻ hóa các tế bào, tăng cường sức khỏe, làm đẹp da, loại bỏ các vết thâm, nám trên khuôn mặt.

Công dụng chính của Blossom Sheep Placenta

- Bổ sung dưỡng chất giúp tăng cường sinh lực, cải thiện khả năng miễn dịch.
- Kích thích sản sinh tế bào mới giúp da tươi trẻ, mịn màng.
- Bổ sung collagen giúp cải thiện khả năng đàn hồi, ngăn ngừa nếp nhăn, chống lão hóa.
- Làm mờ vết tàn nhang, vết nám, vết thâm
- Giảm sệ ngực sau khi sinh,
- Giữ ẩm cho da, làm liền sẹo và lành vết thương nhanh chóng hơn.
- Điều hoà sự tiết chất nhờn và làm giảm sự mở lỗ chân lông.
- Nhau thai cừu còn giúp điều hoà chu kỳ kinh nguyệt, giảm các chứng thống kinh, làm giảm các triệu chứng khó chịu ở thời kỳ tiền mãn kinh. Giải độc một cách tự nhiên.

Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ:

Nguyễn Mạnh Cường

Công ty TNHH Dược phẩm sinh học Quốc tế (IBPHARCO)

Add: Tầng 6, Licogi13, 164 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội

Hotline: 0987 785 792 - Tel: 024 62939301

Email: cuongnm@ibpharco.com - Web: www.ibpharco.com

Bình luận

Bài viết liên quan

[Astaxanthin](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[thuoc nam chua bệnh ung thư](#)

[Bán vỏ nang con nhộng, bán viên nang rỗng gelatin, vỏ nang cứng](#)

[Fucoidan](#)

[Resveratrol](#)

[Nano Curcumin 5%](#)

[Spirulina](#)

[Soy isoflavones](#)

[Garcinia cambogia extract](#)

[Diosmin](#)

[Green Coffee Bean Extract](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[nấm lim xanh chữa bệnh ung thư](#)

[Pueraria mirifica Extract](#)

[Sheep Placenta Powder – Nhau thai cừu](#)

[Fucoidan](#)

[Fucoidan](#)

[Resveratrol](#)

[Mill thistle Extract](#)

[Astaxanthin](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[Pueraria mirifica Extract](#)

[Collagen type II](#)

[Astaxanthin](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[Pregnenolone Acetate](#)

[Collagen type II](#)

[Astaxanthin](#)

[Citrus Aurantium Extract](#)

- [« Đầu tiên](#)
- [Lùi](#)
- [26](#)
- [27](#)
- [28](#)
- 29
- [30](#)
- [31](#)
- [32](#)
- [Tiếp](#)
- [Cuối cùng »](#)